

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ SÔNG CÔNG
TỈNH THÁI NGUYÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 35/2022/HS-ST

Ngày 10 -6 -2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SÔNG CÔNG, TỈNH THÁI NGUYÊN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Bình.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Dương Đình Ròng

Ông Dương Quốc Hưng

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thùy Dung, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Sông Công.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Ông Vũ Đại Dương - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 6 năm 2022 tại Nhà văn hóa Tổ dân phố Xộp phường Lương Sơn, thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên, tòa án nhân dân thành phố Sông Công xét xử lưu động công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 36/2022/TLST-HS ngày 18 tháng 5 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 37/2022/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 5 năm 2022 đối với bị cáo:

Bùi Quang Tr, sinh ngày 17 tháng 12 năm 1992; Nơi ĐKKHKT: Thôn Bờ Hồ, xã Kháng Nhật, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang; Chỗ ở hiện nay: Tổ dân phố Thanh Xuân 1, phường P, thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Bùi Quang Thành (đã chết) và bà Lưu Thị Thực; Có vợ: Nguyễn Thị Thu Trang; Con: Có 02 con lớn sinh năm 2016, nhỏ sinh năm 2019.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/12/2021 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an thành phố Sông Công tỉnh Thái Nguyên.

(Có mặt)

-Người làm chứng:

Anh Dương Văn H, sinh năm 1976; địa chỉ: TDP Tân Mới, phường P, thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên. (Vắng mặt)

-Người chứng kiến:

Anh Đỗ Văn Việt, sinh năm 1994; địa chỉ: TDP Kè Ưng, phường P, thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên.

(Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20h00' ngày 21/12/2021, tại khu vực đường bê tông giáp Tr đoàn 209 thuộc tổ dân phố Tân Mới, phường P, thành phố Sông Công, tổ công tác thuộc đội điều tra tổng hợp Công an thành phố Sông Công phát hiện bắt quả tang Bùi Quang Tr có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, thu giữ của Bùi Quang Tr, gồm: 01 chân sạc điện thoại rỗng bên trong và bên trong có chứa 01 túi nilon chứa chất rắn tinh thể màu trắng và 01 viên nén màu H (Tr khai nhận là ma túy); 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XR màu đen đã qua sử dụng, bên trong có gắn thẻ sim: 0987.519.222. Tổ công tác thuộc đội điều tra Công an thành phố Sông Công đã tiến hành niêm phong vật chứng, đưa Bùi Quang Tr về trụ sở để làm việc.

Cơ quan Cảnh sát điều tra tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Bùi Quang Tr thu giữ: 01 vỏ chai nhựa loại dung tích 500ml nắp màu trắng có gắn 02 ống hút bằng nhựa màu vàng và màu xanh phát hiện trong ngăn tủ bếp, sát góc tường bên phải thuộc gian bếp theo hướng từ ngoài vào; 01 vỏ chai nhựa dung tích 330ml nắp màu đen có gắn 02 ống hút màu H và màu cam phát hiện trong ngăn tủ bếp, sát góc tường bên phải thuộc gian bếp theo hướng từ ngoài vào.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Sông Công đã trưng cầu giám định số tinh thể màu trắng và viên nén màu H thu giữ của Bùi Quang Tr. Tại Bản kết luận giám định số 74/KL-KTHS ngày 30/12/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên, kết luận: *Mẫu tinh thể màu trắng trong phong bì ký hiệu A1 gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng là: 0,380 gam, Mẫu viên nén màu H trong phong bì ký hiệu A2 gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng là: 0,104 gam.*

Quá trình điều tra Bùi Quang Tr khai: Tr sử dụng chất ma túy từ năm 2010 đến nay. Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 21/12/2021, Tr có nhu cầu sử dụng chất ma túy nên sử dụng điện thoại Iphone XR có gắn sim điện thoại số 0987.519.222 gọi đến số điện thoại 0988.039.380 của một người tên Tư, mục đích để hỏi mua ma túy. Khi gọi điện được cho Tư, Tr nói “anh lấy cho em một gờ đá và hai cái ngô”, ý nói bán cho Tr 1 gam ma túy đá và 2 viên H phiến, Tư đồng ý và hẹn Tr đến cổng trường mầm non Việt Đức thuộc phường Thắng Lợi, thành phố Sông Công.

Sau đó, Tr đến điểm hẹn thì có 01 người phụ nữ đi đến và đưa cho Tr 01 gói nilon bên trong có chứa chất rắn màu trắng và 02 viên nén màu H là ma túy dạng đá và H phiến, Tr đưa cho người phụ nữ đó số tiền 1.000.000đ (*Một triệu đồng*), rồi cầm số ma túy trên đi về nhà trọ của mình tại tổ dân phố Thanh Xuân 1, phường P, thành phố Sông Công và lấy một phần ma túy mua được ra và dùng ống hút, chai nhựa để sử dụng. Phần còn lại Tr cất giấu vào bên trong vỏ sạc điện thoại bằng nhựa màu trắng cất giấu trong túi quần. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày, Tr mang theo số ma túy còn lại, gọi xe taxi đi vào khu vực gần Tr đoàn 209 chơi, đến nơi Tr xuống xe thì bị tổ công tác của Công an thành phố Sông Công phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng như nêu trên.

Vật chứng, đồ vật liên quan đến vụ án gồm: 01 (một) bì niêm phong ký hiệu A1 bên trong chứa 0.268 gam mẫu A1 còn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu A1; 01 (một) bì niêm phong ký hiệu A2 bên trong chứa vỏ bao gói mẫu A2; 01 (một) bì niêm phong ký hiệu A3 bên trong chứa 01 vỏ bì niêm phong ký hiệu A và 01 túi nilon; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XR, màu đen, đã qua sử dụng, bên trong gắn sim số thuê bao 0987.519.222; 01 (một) vỏ chai nhựa, dung tích 500ml, nắp màu trắng có gắn 02 ống hút bằng nhựa; 01 (một) vỏ chai nhựa, dung tích 330ml, nắp màu đen có gắn 02 ống hút bằng nhựa; 01 (một) chân sạc điện thoại bằng nhựa, màu trắng, bên trong rỗng. Các vật chứng trên được chuyển bảo quản theo đúng quy trình quản lý vật chứng.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Bùi Quang Tr đã khai nhận rõ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai người chứng kiến, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản cáo trạng số 33/CT-VKS ngày 17/5/2022 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sông Công đã truy tố bị cáo Bùi Quang Tr về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Bùi Quang Tr phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*". Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt Bùi Quang Tr mức án từ 24 đến 30 tháng tù.

Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bì niêm phong ký hiệu A1 bên trong chứa 0.268 gam mẫu A1 còn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu A1; 01 (một) bì niêm phong ký hiệu A2 bên trong chứa vỏ bao gói mẫu A2; 01 (một) bì

niêm phong ký hiệu A3 bên trong chứa 01 vỏ bì niêm phong ký hiệu A và 01 túi nilon; 01 (một) vỏ chai nhựa, dung tích 500ml, nắp màu trắng có gắn 02 ống hút bằng nhựa; 01 (một) vỏ chai nhựa, dung tích 330ml, nắp màu đen có gắn 02 ống hút bằng nhựa; 01 (một) chân sạc điện thoại bằng nhựa, màu trắng, bên trong rỗng.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XR, màu đen, đã qua sử dụng, bên trong gắn sim số thuê bao 0987.519.222.

Về hình phạt bổ sung: bị cáo không có tài sản riêng và không có thu nhập ổn định nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Bùi Quang Tr không tranh luận, thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như. Kết luận điều tra và Cáo trạng truy tố, bị cáo đã nhận thức hành vi của mình là vi phạm pháp luật.

Bị cáo nói lời sau cùng, xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Sông Công, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sông Công, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của bị cáo là phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác thu thập được trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định:

Khoảng 20 giờ 00 phút giờ ngày 21/12/2021, tại Tổ dân phố Tân Mới, phường P, thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên, Bùi Quang Tr tàng trữ trái phép **0,484 gam** ma túy, loại *Methamphetamine*, để sử dụng cho bản thân thì bị lực lượng Công an thành phố Sông Công phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Hành vi nêu trên của bị cáo Bùi Quang Tr đã thỏa mãn đầy đủ các yếu tố cấu thành của tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” với tình tiết định khung hình phạt quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự, nội dung điều luật

như sau:

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

c)....,Methamphetamine, ...có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;... ”.

[3] Xét tính chất mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thuộc trường hợp nghiêm trọng. Ma túy hủy hoại sức khỏe con người, là nguyên nhân phát sinh tội phạm và các tệ nạn xã hội khác, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Do đó, cần phải xử lý nghiêm minh bị cáo bằng pháp luật hình sự nhằm cải tạo, giáo dục và đấu tranh phòng chống tội phạm.

[4] Xét các yếu tố về nhân thân và các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, thấy rằng:

Về nhân thân: Bị cáo được gia đình nuôi ăn học đến hết lớp 09/12 thì ở nhà làm ăn sinh sống và xây dựng gia đình.

Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố, cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, do vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5] Căn cứ tính chất vụ án, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy: bị cáo là người đã thành niên, có hiểu biết xã hội nhất định, được gia đình tạo điều kiện nuôi ăn học, nhưng không có ý thức tu dưỡng bản thân mà còn sa vào tệ nạn xã hội dẫn đến hậu quả vi phạm pháp luật hình sự. Hội đồng xét xử nhận thấy cần áp dụng mức án tương xứng với hành vi phạm tội, buộc cách ly xã hội một thời gian nhất định mới đảm bảo tính răn đe đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng, nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[7] Về vật chứng của vụ án: Số ma túy và một số vật dụng để sử dụng, cất giấu ma túy thu giữ của Tr là vật Nhà nước cấm lưu hành và không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy;

Về 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XR, màu đen, đã qua sử dụng, bên trong gắn sim số thuê bao 0987.519.222, quá trình điều tra bị cáo Tr khai đã sử dụng để liên lạc mua ma túy nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[8] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[9] Về nguồn gốc số ma túy, Tr khai mua của người tên Tư, quá trình điều tra Phạm H Tư thừa nhận số điện thoại 0988.039.380, nhưng Tư không thừa nhận có việc mua bán ma túy với Tr, không có tài liệu, chứng cứ nào khác nên Cơ quan điều tra không xem xét xử lý. Về người phụ nữ đưa ma túy cho Tr, nhưng Tr không biết tên, tuổi, địa chỉ nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra làm rõ.

[10] Xét đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát trong lời luận tội đối với bị cáo Bùi Quang Tr là phù hợp với quy định của pháp luật nên cần chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106, 136, 329 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo **Bùi Quang Tr** phạm tội *Tàng trữ trái phép chất ma túy*.

Xử phạt: Bị cáo Bùi Quang Tr 24 (Hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 21/12/2021.

Quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày để đảm bảo thi hành án.

Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo là hình phạt tiền.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bì niêm phong ký hiệu A1 bên trong chứa 0.268 gam mẫu A1 còn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu A1; 01 (một) bì niêm phong ký hiệu A2 bên trong chứa vỏ bao gói mẫu A2; 01 (một) bì niêm phong ký hiệu A3 bên trong chứa 01 vỏ bì niêm phong ký hiệu A và 01 túi nilon; 01 (một) vỏ chai nhựa, dung tích 500ml, nắp màu trắng có gắn 02 ống hút bằng nhựa; 01 (một) vỏ chai nhựa, dung tích 330ml, nắp màu đen có gắn 02 ống hút bằng nhựa; 01 (một) chân sạc điện thoại bằng nhựa, màu trắng, bên trong rỗng.

Tịch thu sung quỹ nhà nước: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XR, màu đen, đã qua sử dụng, bên trong gắn sim số thuê bao 0987.519.222.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 07/6/2022 giữa Công an thành phố Sông Công và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Sông Công)

Về án phí: Bị cáo Bùi Quang Tr phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm nộp vào ngân sách Nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm, báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND TP. Sông Công;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- Công an TP Sông Công;
- Chi cục THADS TP Sông Công.
- Bị cáo
- UBND phường P
- (Thông báo kết quả xét xử);*
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Bình